

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYEN CAN L  
TINH HA T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HSST

Ngày: 07/7 /2020.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYEN CAN L - HÀ TĨNH**  
***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Trần Khắc Hoàng

**Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Nguyễn Đình Tứ

2. Ông Phạm Thành Trung

**Thủ ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Trần Văn Hảo - Cán bộ  
Tòa án nhân dân Huyện Can L.

**Đại diện VKSND Huyện Can L tham gia phiên tòa:** Bà Võ Thị Linh -  
Kiểm sát viên.

Vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 07/7/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện  
Can L, Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số  
32/2020/TLST ngày 25/05/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số  
36/2019/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**Tran Van T** - Sinh ngày 10/8/1978.

Quê quán: Xã Thuan L, thị xã Hong L, Tỉnh Ha T

Nơi đăng ký HKTT: Số nhà 50, đường Le D, tổ dân phố 6, phường Nam  
H, Thị xã Hong L, Tỉnh Ha T.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12

Con ông: Tran Huu L (1942); Con bà: Phan Thi N (1947)

Đều trú tại: Tổ dân phố 6, phường Nam H, Thị xã Hong L, Tỉnh Ha T.

Vợ: Nguyen Thi Cam - Sinh năm 1982 - Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con: Có 02 con, con thứ nhất sinh năm 2010, con thứ hai sinh năm 2012

Đều trú tại: Tổ dân phố 6, phường Nam H, Thị xã Hong L, Tỉnh Ha T.

Anh chị em ruột: 07 người, bị cáo là con thứ 3.

Tiền án: Bị cáo 02 tiền án, cụ thể:

- Ngày 30/12/1999 bị Tòa án nhân dân Tỉnh Hà T xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 71/HSST ngày 30/12/1999 (Chưa được xóa án tích vì chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự).

- Ngày 04/3/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, Tỉnh Hà T xử phạt 7 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số 05/HSST ngày 04/3/2014. Ngày 28/9/2018 chấp hành án xong (Chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ 13/2/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an Tỉnh Hà T cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Vo Van C - Sinh năm 1971 - Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trú tại: Thôn Trung T, xã Thien L, Can L, Hà T (Có mặt).

- Anh Duong Van D - Sinh năm 1972 - Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trú tại: Thôn Van M, xã Thuong N, Can L, Hà T (Có mặt).

- Nguyen Thi Cam - Sinh năm 1982 - Nghề nghiệp: Lao động tự do

Trú tại: Tổ dân phố 6, phường Nam H, Thị xã Hong L, Hà T (Có mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 12/2/2020 Tran Van T điều khiển xe mô tô màu nâu nhãn hiệu DUCAL (đã dán lại tem nhãn hiệu Honda Dream) biển kiểm soát 38F5-4079 do Toàn mượn của anh Duong Van D ở xã Thường Nga, Huyện Can L, Tỉnh Hà T (bạn của Toàn) đi từ nhà ở tổ dân phố 6, phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, Tỉnh Hà T ra cầu Cửa Tiền thuộc thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để mua ma túy, khi đến nơi Toàn thấy một người đàn ông tên Đạt đang đứng ở cầu, vì trước đó Toàn đã mua ma túy của Đạt một lần nên Toàn biết Đạt là người bán ma túy và nói “*bán cho ít ma túy*” sau khi thỏa thuận giá cả và khối lượng ma túy với nhau Toàn đưa cho Đạt 9.700.000 đồng. Đạt chạy xe máy đi một lúc khoảng 10 phút sau quay lại nói với Toàn “*Hàng ở chỗ cột điện gần cầu*” Toàn đi lại chỗ Đạt nói thì thấy 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có đựng một túi ni lông màu trắng có chứa 20,0357 gam ma túy Methamphetamine, một túi ni lông màu trắng kích thước 3x3cm bên trong có chứa 0,8327 gam Methamphetamine, một gói giấy bạc bên trong chứa 0,0581 gam ma túy Heroine. Sau khi lấy được hàng, Toàn bỏ vào túi áo rồi điều khiển xe về khu vực cánh đồng thôn Đông Nam xã Thiên Lộc Huyện Can L Tỉnh Hà T dừng xe lại để chia nhỏ số ma túy vừa mua được nhằm bán cho các đối tượng nghiện hưởng lợi tiền chênh lệch. Khoảng 20 giờ 20 phút khi Toàn đang lấy ma túy ra chia nhỏ thì bị Công an Huyện Can L phát hiện bắt quả tang. Trước khi đi mua ma túy Toàn có chuẩn bị một cân điện tử (cân tiểu ly), một đèn pin màu xanh (loại đèn để bàn), 91 túi ni lông nhiều kích thước khác nhau để khi mua được ma túy thì chia nhỏ bán cho

các đối tượng nghiện theo từng gói loại 01 gam và 02 gam. Toàn mua ma túy với giá 500.000 đồng/gam và bán lại với giá 800.000 đồng/gam, mỗi gam ma túy bán được Toàn thu lợi 300.000 đồng. Trước đây Toàn đã nhiều lần mua ma túy về chia nhỏ để bán nhưng không nhớ bán cho những đối tượng nào, bao nhiêu lần, chỉ nhớ bán 01 lần 0,5 gam ma túy Methamphetamine với giá 400.000 đồng vào tháng 9/2019 cho Võ Văn Cảnh ở thôn Trung Thiên xã Thiên Lộc Huyện Can L Tỉnh Ha T nhưng chưa lấy được tiền.

Vào 22 giờ 00 phút cùng ngày Công an Huyện Can L đã tiến hành khám xét nhà ở của Trần Văn Toàn tại Tổ dân phố 6, phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh Tỉnh Ha T thu giữ 06 túi ni lông màu trắng trong đó có 01 túi kích thước (10x8)cm, 01 túi kích thước (8x6)cm, 04 túi kích thước (3x3)cm và 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn Toàn.

Trần Văn Toàn khai và thừa nhận toàn bộ số ma túy nói trên là của Toàn mua của một người tên là Đạt (không rõ họ tên thật, địa chỉ cụ thể) tại khu vực cầu Cửa Tiền, thành phố Vinh, Nghệ An với số tiền 9.700.000 đồng về để chia nhỏ bán cho các con nghiện kiếm lời (Riêng số Heroin Toàn vừa sử dụng vừa bán nếu có khách mua). Các dụng cụ cơ quan điều tra đã thu giữ khi bắt quả tang như túi ni lông, cân tiểu ly điện tử, đèn pin là của Toàn dùng để chia nhỏ ma túy bán cho các đối tượng nghiện.

Bản kết luận giám định số 51/GDMT-PC09 ngày 14/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Ha T kết luận: Chất tinh thể màu trắng chứa trong 01 (một) túi ni lông màu trắng, bên ngoài được bọc thêm một túi ni lông màu trắng là ma túy có khối lượng 20,0357 gam là Methamphetamine; Chất tinh thể màu trắng chứa trong 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước 3x3cm là ma túy có khối lượng 0,8327 gam là Methamphetamine; Chất bột màu trắng chứa trong 01 gói giấy bạc là ma túy, có khối lượng 0,0581 gam là Heroine.

*(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2028 của Chính phủ và Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 09, Nghị định 73/2028/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).*

Số ma túy đã thu giữ gồm 01 túi ni lông, bên ngoài bọc thêm túi ni lông màu trắng bên trong chứa 20,0357 gam Methamphetamine, đã lấy 0,0757 gam giám định, còn 19,9600 gam; 01 gói ni lông màu trắng kích thước 3x3cm bên trong có chứa 0,8327 gam Methamphetamine, đã lấy 0,0466 gam giám định, còn lại 0,7861 gam; 01 gói giấy bạc có chứa 0,0581 gam Heroine, đã lấy 0,0309 gam giám định, còn lại 0,0272 gam đã được niêm phong chuyển tới Chi cục Thi hành án Dân sự Huyện Can L cùng một số tang vật khác.

Với hành vi trên Trần Văn T bị VKSND Huyện Can L truy tố về tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”** theo các điểm b, p, q khoản 2 điều 251 BLHS tại Cáo trạng số 36 ngày 21/05/2020. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm b, p, q khoản 2, khoản 5 điều 251; khoản 2,3 điều 35; khoản 1 điều 38, tiết thứ nhất điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS, xử phạt Trần Văn Toàn từ 10 - 11 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 12/02/2020, phạt bổ sung bằng tiền từ 10 - 15 triệu đồng. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất đường lối về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo và truy thu tịch thu sung quỹ nhà nước tại Võ Văn Cảnh số tiền 400.000 đồng là tiền Cảnh mua ma túy của Toàn nhưng chưa trả cho Toàn.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt nhất trí không có ý kiến tranh luận gì về phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an Huyện Can L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Can L, Kiểm sát viên đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ hợp pháp, khách quan, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, phù hợp với lời khai người liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ căn cứ để kết luận: Vì mục đích lợi nhuận và phục vụ nhu cầu cá nhân, vào khoảng 19 giờ ngày 12/02/2020 Trần Văn Toàn là một đối tượng nghiện ma túy trú tại khối 6, phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh đã có hành vi ra thành phố Vinh, Nghệ An mua 20,8684 gam ma túy Methamphetamine và 0,0581 gam ma túy Heroine với tổng khối lượng của cả hai chất ma túy là 20,9265 gam của một người tên Đạt (Không rõ tên thật, lai lịch, địa chỉ cụ thể) đưa về địa phận xã Thiên Lộc chia nhỏ bán cho các đối tượng nghiện ma túy để thu lợi bất chính. Khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, khi Trần Văn Toàn đang chuẩn bị chia nhỏ ma túy tại khu vực cánh đồng thuộc thôn Đông Nam, xã Thiên Lộc, Huyện Can L thì bị Công an Huyện Can L phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy nói trên cùng các công cụ, phương tiện phạm tội. Ngoài ra Trần Văn Toàn, Võ Văn Cảnh khai nhận, thừa nhận trước đó vào tháng 9/2019

Tran Van Tdã bán cho Võ Văn Cảnh 0,5 gam ma túy Methamphetamine với số tiền 400.000 đồng nhằm mục đích thu lời cá nhân nhưng Võ Văn Cảnh chưa trả tiền cho Toàn. Bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nói trên khi đã có hai bản án chưa được xóa án tích.

Hành vi trên của bị cáo Trần Văn Toàn đã cấu thành tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, p, q khoản 2, khoản 5 điều 251 BLHS. Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh, điểm, khoản điều luật nói trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến đời sống cũng như tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Bản thân bị cáo là một đối tượng nghiện từ năm 1999, năm 2014 đã bị xử phạt tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” mới chấp hành xong hình phạt vào tháng 9/2018 đáng lẽ phải thấy rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và đời sống cộng đồng xã hội để quyết tâm cai nghiện nhưng bị cáo đã không thực hiện mà còn bất chấp pháp luật tiếp tục sử dụng ma túy và mua bán trái phép ma túy để kiếm lợi và phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, mua bán hai chất ma túy, phạm tội hai lần, đã tái phạm chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm do đó cần phải được xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố là thương binh 4/4 được tặng huy hiệu chiến sỹ Trường Sơn, mẹ được hưởng chính sách như thương binh, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng 3, đó là các tình tiết cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Vì vậy cần áp dụng điểm b, p, q khoản 2, khoản 5 điều 251; khoản 2, 3 điều 35; khoản 1 điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS, xử phạt Trần Văn Toàn từ 10 - 11 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 13/02/2020, phạt bổ sung bằng tiền từ 10 - 15 triệu đồng như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, đủ nghiêm.

Trong vụ án này còn có đối tượng tên Đạt ở Thành phố Vinh, Nghệ An là người đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan Điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả; anh Duong Van D là người cho bị cáo mượn xe nhưng không biết gì về việc Toàn sử dụng xe máy mượn của mình đi thực hiện việc mua bán ma túy; Nguyen Thi Cam là vợ bị cáo nhưng không biết và không tham gia gì

vào hành vi mua bán ma túy của T nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm liên đới đối với những người nói trên là đúng pháp luật.

**[4]. Về vật chứng, tài sản:**

Khi bắt quả tang và khám xét nhà ở, cơ quan điều tra đã thu giữ của Trần Văn Toàn:

+ 01 túi ni lông, bên ngoài bọc thêm túi ni lông màu trắng bên trong chứa 20,0357 gam Methamphetamine, đã lấy 0,0757 gam giám định, còn 19,9600 gam;

+ 01 gói ni lông màu trắng kích thước 3x3cm bên trong có chứa 0,8327 gam Methamphetamine, đã lấy 0,0466 gam giám định, còn lại 0,7861 gam.

+ 01 gói giấy bạc có chứa 0,0581 gam Heroine, đã lấy 0,0309 gam giám định, còn lại 0,0272 gam.

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen có gắn thẻ sim 0823462345 và 0799064876.

+ 01 xe mô tô màu nâu nhãn hiệu DUCAL (do Trung quốc sản xuất) được dán lại nhãn HONDA DREAM, BKS 38F5 - 4079, đã qua sử dụng.

+ 01 đèn pin (loại đèn để bàn) màu xanh, đã qua sử dụng.

+ 01 túi ni lông màu trắng trong đó chứa 91 túi ni lông màu trắng gồm nhiều kích thước khác nhau.

+ 01 cân điện tử (cân tiểu ly) màu đen, đã qua sử dụng

+ 06 túi ni lông màu trắng trong đó 01 túi ni lông kích thước 10x8cm, 01 túi ni lông kích thước 8x6cm, 04 túi ni lông kích thước 3x3cm.

+ Một chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn Toàn có số 183221488

Xét thấy: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu DUCAL BKS 38F5 - 4079, Cơ quan CSĐT Công an Huyện Can L xác định bị cáo mượn của anh Duong Van D ở Nga Lộc, Can Lộc nhưng anh D không biết gì về việc bị cáo sử dụng xe đi mua bán ma túy nên đã trả lại chiếc xe máy nói trên cho anh Dũng là có căn cứ. Anh D đã nhận lại tài sản nay không có ý kiến gì thêm nên miễn xét. Đối với 01 chứng minh nhân dân số 183221488 mang tên Trần Văn Toàn là giấy tờ tùy thân không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là đúng pháp luật.

Đối với số ma túy đã thu giữ gồm 01 túi ni lông, bên ngoài bọc thêm túi ni lông màu trắng bên trong chứa 20,0357 gam Methamphetamine, đã lấy 0,0757 gam giám định, còn 19,9600 gam; 01 gói ni lông màu trắng kích thước 3x3cm bên trong có chứa 0,8327 gam Methamphetamine, đã lấy 0,0466 gam giám định, còn lại 0,7861 gam; 01 gói giấy bạc có chứa 0,0581 gam Heroine, đã lấy 0,0309 gam giám định, còn lại 0,0272 gam; 01 túi ni lông màu trắng trong đó chứa 91 túi ni lông màu trắng gồm nhiều kích thước khác nhau; 06 túi ni lông màu trắng trong đó 01 túi ni lông kích thước 10x8cm, 01 túi ni lông kích thước 8x6cm, 04

túi ni lông kích thước 3x3cm: Số ma túy nói trên là chất nhà nước cấm lưu hành, các túi ni lông là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen có gắn thẻ sim 0823462345 và 0799064876; 01 đèn pin (loại đèn để bàn) màu xanh, đã qua sử dụng; 01 cân điện tử (cân tiểu ly) màu đen, đã qua sử dụng là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nhưng còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước theo quy định điểm a khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS.

Đối với số tiền 400.000 ngàn đồng Toàn bán ma túy cho Cảnh nhưng Cảnh chưa trả cho Toàn (Toàn và Cảnh quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai nhận, thừa nhận việc này), xét thấy số tiền này là do việc mua bán ma túy mà có nên cần truy thu, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền trên tại Võ Văn Cảnh theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 47 BLHS và điểm b khoản 2 điều 106 BLTTHS.

[5]. *Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lý trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b, p, q khoản 2, khoản 5 điều 251; khoản 2, 3 điều 35; khoản 1 điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS, xử phạt Tran van T **10 (Mười)** năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 13/02/2020, phạt bổ sung bằng tiền **10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)**.

*Về xử lý vật chứng, tài sản:* Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a, b, c khoản 2 điều 106 BLTTHS.

Tịch thu, tiêu hủy 01 túi ni lông, bên ngoài bọc thêm túi ni lông màu trắng bên trong chứa 20,0357 gam Methamphetamine, đã lấy 0,0757 gam giám định, còn 19,9600 gam; 01 gói ni lông màu trắng kích thước 3x3cm bên trong có chứa 0,8327 gam Methamphetamine, đã lấy 0,0466 gam giám định, còn lại 0,7861 gam; 01 gói giấy bạc có chứa 0,0581 gam Heroine, đã lấy 0,0309 gam giám định, còn lại 0,0272 gam; 01 túi ni lông màu trắng trong đó chứa 91 túi ni lông màu trắng gồm nhiều kích thước khác nhau; 06 túi ni lông màu trắng trong đó 01 túi ni lông kích thước 10x8cm, 01 túi ni lông kích thước 8x6cm, 04 túi ni lông kích thước 3x3cm.

Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen có gắn thẻ sim 0823462345 và 0799064876; 01 đèn pin (loại đèn để bàn) màu xanh, đã qua sử dụng; 01 cân điện tử (cân tiểu ly) màu đen, đã qua sử dụng.

Truy thu, tịch thu sung quỹ nhà nước tại Võ Văn Cảnh số tiền **400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng)**

Tình trạng đặc điểm vật chứng, tài sản như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/05/2020 giữa Công an Huyện Can L và Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Can L.

**Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần van T phải nộp **200.000 (Hai trăm ngàn)** đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Công an huyện Can Lộc;
- CQTHAHS Công an Huyện Can L;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Thi hành án Hình sự;
- L- u HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Khắc Hoàng**



**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Khắc Hoàng**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Công an huyện Can Lộc;
- CQTHAHS Công an Huyện Can L;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- Bị cáo;
- Ng-ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Thi hành án Hình sự;
- L- u HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Khắc Hoàng**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Khắc Hoàng**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Công an huyện Can Lộc;
- CQTHAHS Công an Huyện Can L;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- Bị cáo;
- Ng-ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Thi hành án Hình sự;
- L- u HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Khắc Hoàng**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Khắc Hoàng**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Công an huyện Can Lộc;
- CQTHAHS Công an Huyện Can L;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- Bị cáo;
- Ng-ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Thi hành án Hình sự;
- L- u HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Khắc Hoàng**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Khắc Hoàng**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Công an huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- Bị cáo;
- Ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Thi hành án Hình sự;
- L- u HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Khắc Hoàng**



